

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 33/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 16 - 8 - 2024
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Liêu Bích Nga

Bà Trịnh Tiểu Nhi

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Mỹ Linh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Thân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 65/2023/HNGĐ-ST ngày 24 tháng 10 năm 2023 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lâm Thị Diễm H, sinh ngày 04/12/1994;

Địa chỉ: Số A khóm C, Phường H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, Việt Nam, (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Nguyễn Quang V, sinh ngày 05/01/1973;

Địa chỉ: Số A F, S, CA I, Hoa Kỳ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/4/2023 và biên bản lấy lời khai, nguyên đơn chị Lâm Thị Diễm H trình bày: Năm 2017 chị H và anh Nguyễn Quang V tự nguyện tìm hiểu và tiến đến hôn nhân, anh chị đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu và được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 24/4/2017, anh chị có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương. Sau khi kết hôn chị H ở lại Việt Nam, còn anh V trở về Hoa Kỳ, thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, anh V thường xuyên về Việt Nam thăm chị. Tuy nhiên, do khoảng cách địa lý, mỗi người ở mỗi nơi nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Từ năm 2019 đến nay anh V không trở lại Việt Nam và cũng không còn liên lạc với

chị nữa, chị cũng không liên lạc được với anh V. Nay chị xác định trong thời gian dài vợ chồng không còn liên lạc với nhau, nên tình cảm vợ chồng không còn, mỗi người ở một nơi, không thể hàn gắn được. Do đó, chị xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh V, nên xin được ly hôn với anh V.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị H xác định chị và anh Nguyễn Quang V không có con chung, tài sản chung, nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Quang V: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã thực hiện tổng đạt văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Quang V theo đường dịch vụ bưu chính đến địa chỉ anh V đang cư trú ở Hoa Kỳ, Tòa án triệu tập anh V tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa xét xử theo quy định của pháp luật.

Qua tra cứu thông tin bưu gửi thì anh V đã trực tiếp nhận văn bản tố tụng của Tòa án ngày 08/12/2023. Tuy nhiên, anh V không về Việt Nam tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu trình bày quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án:

+ Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án tới thời điểm này thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Quá trình giải quyết Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự và Viện kiểm sát đúng theo quy định. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

+ Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 và Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lâm Thị Diễm H đối với anh Nguyễn Quang V. Về con chung, tài sản chung và nợ chung không có, không đặt ra xem xét; án phí sơ thẩm về hôn nhân và gia đình chị Lâm Thị Diễm H phải chịu toàn bộ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị Lâm Thị Diễm H cư trú tại tỉnh Bạc Liêu, Việt Nam khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Quang V có địa chỉ Số A F, S, CA I, Hoa Kỳ, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35 và khoản 1 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về việc uỷ thác tư pháp: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện thủ tục tổng đạt văn bản tố tụng cho bị đơn anh Nguyễn Quang V đúng quy định của pháp luật, anh V đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án. Tuy nhiên, anh V không về Việt Nam tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án. Do đó, căn cứ điểm a khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh V.

[1.3] Về sự vắng mặt của các đương sự: Ngày 20/10/2023 chị Lâm Thị Diễm H có đơn xin xét xử vắng mặt, xét thấy đơn xin xét xử vắng mặt của chị H là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận. Do đó, căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Lâm Thị Diễm H và anh Nguyễn Quang V.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 23 ngày do UBND thành phố B cấp ngày 24/4/2017, có căn cứ xác định hôn nhân giữa chị H và anh V là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật Việt Nam bảo vệ. Chị H xác định sau khi kết hôn thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, anh V thường xuyên về Việt Nam thăm chị. Tuy nhiên, do khoảng cách địa lý, mỗi người ở mỗi nơi nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Từ năm 2019 đến nay anh V không trở lại Việt Nam và cũng không còn quan tâm đến chị, còn chị cũng không còn liên lạc được với anh V, nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ và yêu cầu được ly hôn với anh V.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, theo Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình*”, theo đó, xét thấy hôn nhân giữa chị H và anh V đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị H xác định không còn tình nghĩa vợ chồng, không yêu thương, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, vợ chồng không còn liên lạc với nhau, bỏ mặc nhau trong thời gian dài. Do đó, có căn cứ chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị H, cho chị Lâm Thị Diễm H được ly hôn với anh Nguyễn Quang V là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[4] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Lâm Thị Diễm H xác định chị và anh V không có con chung, tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình, chị Lâm Thị Diễm H phải chịu toàn bộ theo quy định của pháp luật.

[6] Xét ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Lâm Thị Diễm H, xử cho chị Lâm Thị Diễm H được ly hôn anh Nguyễn Quang V; về con chung, tài sản chung, nợ chung các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết; án phí chị Lâm Thị Diễm H phải chịu toàn bộ. Hội đồng

xét xử xét thấy, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; khoản 1 Điều 37; điểm a, b khoản 1 Điều 238; Điều 273; Điều 280; điểm d khoản 1 Điều 469; Điều 474; điểm a khoản 5 Điều 477; khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; khoản 1 Điều 122; khoản 2 Điều 123 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lâm Thị Diễm H đối với anh Nguyễn Quang V.

Xử cho chị Lâm Thị Diễm H, sinh ngày 04/12/1994 được ly hôn với anh Nguyễn Quang V, sinh ngày 05/01/1973.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Lâm Thị Diễm H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét, giải quyết

3. Về án phí và lệ phí ủy thác tư pháp:

3.1. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị Lâm Thị Diễm H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), chị Lâm Thị Diễm H đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0000047 ngày 23/10/2023, tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu, được chuyển thu án phí.

3.2. Lệ phí ủy thác tư pháp chị Lâm Thị Diễm H không phải chịu, chị Lâm Thị Diễm H đã nộp tạm ứng lệ phí 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), theo Biên lai thu số 0000098 ngày 22/11/2023, tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu, được hoàn lại toàn bộ.

4. Quyền kháng cáo: Chị Lâm Thị Diễm H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, anh Nguyễn Quang V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Tp .;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- UBND thành phố B;
- Cục THADS tỉnh B;
- Dương sự;
- Lưu HS, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Anh Tuấn

Nơi nhận:

- TANDCC tại Tp . HCM;
- TÒA**
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- UBND huyện Hồng Dân;
- Cục THADS tỉnh Bạc Liêu;
- Đường sự;
- Lưu HS, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

Châu Minh Nguyệt